

CHỈ THỊ

Về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong năm học 2017 - 2018, năm học 2018 - 2019 ngành Giáo dục và Đào tạo Bắc Kạn tiếp tục tập trung thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT); Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khóa XIII, Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội khóa XIV và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020; Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 27/7/2016 của Tỉnh ủy về phát triển GD&ĐT giai đoạn 2016 - 2020 và các nhiệm vụ quan trọng khác được Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy và UBND tỉnh giao.

Căn cứ tình hình thực tiễn, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị ngành GD&ĐT tỉnh, các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các huyện, thành phố ưu tiên tập trung thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong năm học 2018 - 2019 như sau:

1. Phương hướng chung

1.1. Nâng cao chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; thực hiện nghiêm kỷ cương, nề nếp, dân chủ trong trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường và thực hiện tốt vệ sinh trường học; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa cho học sinh trong các cơ sở giáo dục.

1.2. Giáo dục mầm non tiếp tục đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số, quan tâm đến trẻ có hoàn cảnh khó khăn và khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

1.3. Giáo dục phổ thông tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 1; nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, đặc biệt là kỳ thi trung học phổ thông quốc gia; đổi mới cơ chế quản lý trong các trường phổ thông.

1.4. Giáo dục thường xuyên tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên sau sáp nhập; chấn chỉnh các trung tâm ngoại ngữ, tin học, đào tạo từ xa hoạt động không đúng quy định; rà soát, tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Đề án xây dựng xã hội học tập; thúc đẩy việc học tập của người lớn.

2. Các nhiệm vụ chủ yếu

2.1. Rà soát, quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường, lớp phù hợp với tình hình thực tế

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 03-ĐA/TU ngày 10/5/2017 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ trong hệ thống chính trị giai đoạn 2016-2021; Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 23/01/2018 của Tỉnh ủy Bắc Kạn thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng kế hoạch, lộ trình; rà soát, sắp xếp, điều chỉnh các điểm trường, quy mô lớp học cho phù hợp, bố trí đủ sĩ số học sinh trên lớp học theo các cấp học, bậc học; một số trường có diện tích phòng học nhỏ không sắp xếp được số lượng học sinh theo quy định thì sắp xếp theo thực tế. Tiếp tục thực hiện sáp nhập các trường THCS, tiểu học dưới 120 học sinh; các trường có trên 120 học sinh thì xem xét sáp nhập khi có điều kiện. Nghiên cứu sáp nhập các trường THCS có ít học sinh với nhau theo mô hình trường THCS cụm xã phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; thực hiện xóa các điểm trường nằm gần trường chính mà điều kiện đi lại thuận lợi cho học sinh; đối với các điểm trường xa trường chính, xem xét đưa học sinh lớp 4, lớp 5 về học tại trường chính nếu bố trí, sắp xếp được nhà nội trú. Đôn ghép hợp lý các điểm trường xa trường chính, các trường học có ít học sinh trong một xã và giữa các xã giáp ranh. Thực hiện đại trà xã hội hóa đối với nhóm trẻ dưới 36 tháng tuổi tại địa bàn thành phố Bắc Kạn và trung tâm các huyện.

2.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD các cấp

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên gắn với việc bảo đảm các quy định về định mức số lượng giáo viên đối với các cấp học và trình độ đào tạo, phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp; thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Công văn số 3043/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện tinh giản biên chế trong ngành Giáo dục. Thực hiện các giải pháp bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu giáo viên các cấp học theo quy định.

- Triển khai các đề án nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD. Lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ QLGD phổ thông cốt cán theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để thực hiện bồi dưỡng giáo viên, CBQL giáo dục thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1.

- Thực hiện bổ nhiệm, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo quy định; thực hiện tốt công tác chính sách, thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu theo các vị trí việc làm.

2.3. Đổi mới giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non; thực hiện chương trình hỗ trợ cha mẹ trẻ về kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; tiếp tục thực hiện hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên ở các nhóm, lớp mầm non độc lập tự thực.

- Hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa; xây dựng nội dung và tài liệu giáo dục địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

- Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh.

- Tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong nhà trường; thực hiện tốt hoạt động chào cờ, hát quốc ca trong các cơ sở giáo dục; chú trọng giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường hiệu quả; bố trí học sinh trực tiếp tham gia hoạt động vệ sinh và ý thức bảo quản nhà vệ sinh, đảm bảo trường lớp xanh, sạch, đẹp; củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác y tế trường học, bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

2.4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2017 - 2025, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ:

- Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực ngoại ngữ và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng, triển khai kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng dạy học của các trung tâm ngoại ngữ.

- Sắp xếp đội ngũ giáo viên dạy tiếng Anh trong các cấp học, bậc học đảm bảo đủ giáo viên giảng dạy theo quy định, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ 10 năm đối với giáo dục phổ thông;

- Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh theo chuẩn đầu ra ngay trong quá trình và theo kết quả từng giai đoạn.

- Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ trực tuyến

cho các cấp học và các trang thiết bị tối thiểu để triển khai hoạt động dạy và học ngoại ngữ đáp ứng mục tiêu đào tạo chung.

- Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh, phát động phong trào giáo viên cùng học tiếng Anh với học sinh. Tăng cường dạy và học tiếng Anh trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

2.5. *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục*

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT Bắc Kạn; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành.

- Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý trong các cơ sở GD&ĐT, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến với các lớp đầu cấp học.

- Xây dựng và đưa vào sử dụng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung.

- Tiếp tục phát động giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning và đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến toàn ngành; triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện; khuyến khích các cơ sở giáo dục sử dụng các phần mềm trong dạy học.

- Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và học sinh;

2.6. *Tiếp tục đổi mới công tác quản lý GD&ĐT*

- Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 06/CT-TU ngày 22/4/2016 của Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác giáo dục và đào tạo; Quy định số 01-QĐ/TU ngày 14/7/2017 của Tỉnh ủy về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường học gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Thực hiện tốt nội dung đột phá của ngành giai đoạn 2017-2020 “Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ QLGD đồng bộ, chất lượng; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đi đôi với đẩy mạnh giáo dục mũi nhọn”.

- Tiếp tục tăng cường giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Các cơ sở giáo dục thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp để đổi mới giáo dục; thực hiện tốt các chủ trương về công khai chất lượng, nguồn lực, tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo.

2.7. *Hội nhập quốc tế trong GD&ĐT*

- Triển khai thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

- Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài.

- Tăng cường công tác quản lý đối với các chương trình liên kết giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo.

- Tiếp nhận, sử dụng các loại học bổng, tài trợ của nước ngoài đúng quy định; khuyến khích việc học tập, nghiên cứu ở nước ngoài bằng các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước.

2.8. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục hiện nay

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; các địa phương chủ động xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu.

- Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa đảm bảo an toàn theo quy định.

- Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án tại địa phương nhằm tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

3. Giải pháp chủ yếu

3.1. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống; công tác thanh tra, kiểm tra về GD&ĐT

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục đạo đức nghề nghiệp để nâng cao ý thức, trách nhiệm cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhất là người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh; tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước trong toàn ngành.

Nâng cao chất lượng giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, trách nhiệm công dân, đồng thời giáo dục ý thức, trách nhiệm của người học sinh trong việc bảo vệ môi trường, xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện nhằm phát triển toàn diện học sinh.

Tổ chức thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, việc thực hiện cơ chế tự chủ, vấn đề dân chủ trong nhà trường, hoạt động liên kết đào tạo, văn bằng chứng chỉ, công tác tổ chức thi THPT quốc gia, tình trạng lạm thu, dạy thêm học thêm, an toàn trường học, đạo đức lối sống của học sinh và giáo viên.

Thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của UBND tỉnh; tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính về lĩnh vực GD&ĐT, thực hiện nghiêm túc việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính; đẩy mạnh triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

3.2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ QLGD các cấp

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2018 - 2020 và giai đoạn 2020 - 2025 để tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý phong phú, có chất lượng;

Triển khai các chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý các cấp. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị trong các cơ sở GD&ĐT.

Thực hiện đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ QLGD theo tiêu chuẩn chức danh; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với cán bộ QLGD.

3.3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GD&ĐT

Bổ trí đủ cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo hướng phù hợp, hiệu quả đối với các cấp học và trình độ đào tạo.

Ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn ngân sách địa phương kết hợp ngân sách Trung ương để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

Thực hiện công tác xã hội hóa theo đúng quy định của pháp luật, các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức tài trợ, đóng góp. Khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao.

Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện các khoản thu, đóng góp theo đúng quy định.

3.4. Tăng cường công tác khảo thí, kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục

Tăng cường công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ. Quản lý chặt chẽ việc cấp các loại chứng chỉ tiếng dân tộc. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ.

Tiếp tục duy trì ổn định phương án tổ chức thi trung học phổ thông quốc gia theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn kiểm định, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động kiểm định chất lượng đối với các cơ sở giáo dục.

Tiếp tục thực hiện các chương trình đánh giá quốc gia và đánh giá quốc tế (PISA, TALIS và SEA PLM) theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

3.5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Chủ động tổ chức truyền thông về các chủ trương, các quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp của Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong triển khai đổi mới giáo dục theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI); chú trọng công tác truyền thông trong nội bộ ngành.

Truyền thông kết quả 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; truyền thông về dự án Luật

Giáo dục (sửa đổi) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và các quy định mới của ngành.

Truyền thông về xây dựng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới và công tác chuẩn bị các điều kiện bảo đảm chất lượng triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục; các tấm gương nhà giáo, học sinh đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 - 2019 của Bộ GD&ĐT và Chỉ thị này. Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ sở giáo dục thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2018 - 2019; kịp thời đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị này theo định kỳ tháng, quý, năm.

4.2. Các Sở, ban, ngành của tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở GD&ĐT để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của năm học 2018 - 2019.

4.3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với Sở GD&ĐT và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp quản lý, theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT và Chỉ thị này.

4.4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn và các tổ chức thành viên phối hợp với Sở GD&ĐT, các Sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và các địa phương tuyên truyền, vận động thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2018 - 2019.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị, tổ chức liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UB Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể tỉnh;
- Huyện/Thành ủy; UBND các huyện, thành phố;
- Báo Bắc Kạn, Đài PT-TH Bắc Kạn, TT CB-TH tỉnh;
- LDVP;

Gửi bản giấy:

- Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, Nguyễn, Việt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Phạm Duy Hưng

